

Bản án số: 63/2021/HS - ST

Ngày: 22/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hợp.

2. Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Ngân, Thư ký TAND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Vũ, Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2021/TLST - HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2021/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kha Thị K**, Sinh ngày 06 tháng 11 năm 1976;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản N, xã N, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 01/12. Con ông: Kha Văn Q, (đã chết); Con bà: Kha Thị K, sinh năm 1948. Chồng: Lương Văn T, Sinh năm 1978. Có 02 con; con lớn, sinh năm 2001; con nhỏ, sinh năm 2003. Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Từ. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

*** Người làm chứng:**

1. Anh Bàn Văn Q, sinh năm 1989 (*Vắng mặt*).

Trú tại: xóm làng H, xã H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Trần Văn H, sinh năm 1979 (*Vắng mặt*).

Trú tại: xóm 11, xã P, Huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

*** Người chứng kiến:** Ông Hoàng Văn D, sinh 1965 (*Có mặt*).

Trú tại: Xóm Làng H, xã H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 19/02/2021, Công an xã H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà Bàn Văn Q, Sinh năm 1989, trú tại xóm Làng H, xã H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên có một số đối tượng cả nam và nữ có biểu hiện tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ công tác Công an xã H, huyện Đại Từ đến nhà Q kiểm tra, xác minh thì phát hiện có: Bàn Văn Q, Trần Văn H, Sinh năm 1979, trú tại xóm 11, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên và Kha Thị K, Sinh năm 1976, trú tại Bản N, xã N, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Trong quá trình làm việc với K, K đã tự giác lấy từ túi áo khoác bên trái đang mặc ra 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có chứa 02 túi nilon màu trắng (bên trong túi nilon thứ nhất có chứa viên nén màu hồng đã bị nghiền nát; bên trong túi nilon thứ hai có chứa 47 viên nén màu hồng, 01 viên nén màu xanh và $\frac{1}{2}$ viên nén màu hồng), K khai nhận là ma túy tổng hợp của K mua về sử dụng cho bản thân và giao nộp cho Tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có chứa 02 túi nilon màu trắng (bên trong các túi nilon chứa 47 viên nén màu hồng, chất bột màu hồng, 01 viên nén màu xanh và $\frac{1}{2}$ viên nén màu hồng) niêm phong vào phong bì ký hiệu A. Ngoài ra, còn thu giữ của K số tiền 1.340.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, niêm phong vào phong bì ký hiệu B và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, lắp ốp lưng màu nâu, đã qua sử dụng, niêm phong vào phong bì ký hiệu D và chuyển toàn bộ hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng đến Cơ quan điều tra, Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 10 giờ 40 phút ngày 20/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành mở niêm phong và cân toàn bộ số chất bột màu hồng trong phong bì ký hiệu A có khối lượng là: 0,035 gam (được niêm phong vào phong bì ký hiệu A1 gửi giám định theo quy định); 47 viên nén màu hồng và $\frac{1}{2}$ viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu A có khối lượng là 4,575gam (được niêm phong vào phong bì ký hiệu A2 gửi giám định theo quy định); 01 viên nén màu xanh có khối lượng là 0,098gam (được niêm phong vào phong bì ký hiệu A3 gửi giám định theo quy định).

Tại kết luận giám định số 492/KL-KTHS ngày 26/2/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- + Mẫu chất bột màu hồng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy loại Methaphethamine có khối lượng là 0,035gam;

- + Mẫu các viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methaphethamine có khối lượng là 4,575 gam;

- + 01 viên nén màu xanh trong phong bì ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy loại Methaphethamine có khối lượng là 0,098 gam;

Như vậy, tổng khối lượng ma túy (loại Methaphethamine) thu giữ của Kha Thị K là: 4,708gam.

Tại cơ quan điều tra Kha Thị K khai nhận như sau: Bản thân K là người nghiện ma túy, khoảng 15 giờ 00 phút ngày 17/02/2021, K một mình đi bộ đến bến xe khách huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đón xe khách đi tỉnh Thái Nguyên chơi. Khi đến khu vực cổng bến xe khách, K gặp một người đàn ông (K không biết rõ tên tuổi, địa chỉ) qua giao dịch K đã mua của người đàn ông trên được 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon có chứa 49 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh (loại ma túy tổng hợp) được đựng trong 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng với giá 1.000.000đồng mục đích sử dụng cho bản thân. Sau đó, K đã nghiền nát 1,5 viên nén màu hồng thành bột và sử dụng một phần, phần còn lại K cho vào 01 túi nilon màu trắng rồi cất vào trong bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cùng số viên nén vừa mua được cất giấu vào túi áo khoác bên trái. Sau khi sử dụng xong ma túy, K đi xe khách từ bến xe khách huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đến tỉnh Thái Nguyên, khoảng 03 giờ 00 phút ngày 18/02/2021 K đến bến xe khách tỉnh Thái Nguyên thì Trần Văn H đón K về nhà H ở xóm 11, xã P, huyện Đại Từ chơi. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 19/02/2021, H đưa K đến nhà Bàn Văn Q chơi, đến khoảng 18 giờ 30 cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an xã H phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 4,708 gam Methaphethamine như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong là mẫu ma túy còn lại sau giám định; 03 phong bì niêm phong ký hiệu A1, A3, A4, bên trong là vỏ bao thuốc lá, giấy gói và vỏ phong bì niêm phong; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, laptop lưng màu nâu, đã qua sử dụng; Số tiền 1.340.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Tại bản cáo trạng số 57/CT - VKSĐT ngày 26/5/2021, VKSND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Kha Thị K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị HĐXX. Tuyên bố: bị cáo Kha Thị K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt: bị cáo K mức án từ 42 đến 48 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan, không có ý kiến tranh luận, nói lời sau cùng: xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên; VKS nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, thấy: Bị cáo Kha Thị K là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật. Là phụ nữ nhưng bản thân bị cáo lại là người mắc nghiện ma túy; bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và các quy định của pháp luật trong việc quản lý, sử dụng chất ma túy nhưng ngày 19/02/2021 bị cáo vẫn cố tình tàng trữ 4,708gam Methaphethamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. VKS nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...

c. ... Methaphethamine Có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam"

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo: tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, được nuôi ăn học, có đầy đủ nhận thức các việc làm đúng sai của bản thân, tuy nhiên do ăn chơi, đua đòi và không chịu tu dưỡng, rèn luyện nên trở thành người nghiện chất ma túy.

[6]. Về hình phạt: Căn cứ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX thấy, mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất giản đơn, có thái độ thành khẩn khai báo. Tuy nhiên, xét thấy mặc dù là phụ nữ nhưng do ăn chơi, đua đòi nên bị cáo đã mắc tệ nạn xã hội là nghiện chất ma túy, ngày 19/02/2021 đã cố ý tàng trữ trái phép 4,708 chất Methaphethamine để sử dụng cho bản thân, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. vì vậy, cần thiết phải có mức hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong là mẫu ma túy còn lại sau giám định; 03 phong bì niêm phong ký hiệu A1, A3, A4, bên trong là vỏ bao thuốc lá, giấy gói và vỏ phong bì niêm phong. Đây là vật chứng của vụ án Nhà nước cấm lưu hành và các vật có liên quan trong vụ án đều không còn giá trị sử dụng nên cần được tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, laptop màu nâu, đã qua sử dụng; Số tiền 1.340.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Xác định đây là các tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến vụ án, cần được trả lại cho bị cáo nhưng đều được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST sung công quỹ Nhà nước.

[9]. Các nội dung có liên quan khác: Trong vụ án này, Trần Văn Q và Bàn Văn H khai nhận không biết việc K tàng trữ trái phép chất ma túy trong người nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với Q và Bàn. Về nguồn gốc Methamphetamine, K khai mua của một người đàn ông không rõ địa chỉ tại khu vực công bến xe khách huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, do không xác định được lai lịch địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý đối với người đàn ông này.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Kha Thị K** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo **Kha Thị K 30 (ba mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/02/2021.

Áp dụng: Điều 329 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Kha Thị K.

*** Vật chứng:** Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong là mẫu ma túy còn lại sau giám định; 03 phong bì niêm phong ký hiệu A1, A3, A4, bên trong là vỏ bao thuốc lá, giấy gói và vỏ phong bì niêm phong.

+ Trả lại cho bị cáo Kha Thị K: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, laptop màu nâu, đã qua sử dụng; Số tiền 1.340.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, nhưng đều được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như mô tả trong quyết định chuyển vật chứng số 51/QĐ - VKSĐT ngày 26/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ và các biên bản giao nhận vật chứng kèm theo).

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật án phí lệ phí; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Kha Thị K phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đại Từ;
- VKSND tỉnh; VKSND Đại Từ;
- THADS + THAHS huyện Đại Từ;
- Bị cáo; UBND xã N;
- Lưu hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Kiên